

Vũng Liêm, ngày 10 tháng 4 năm 2025

Số: 48/2025/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 397/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Q** (tên viết tắt là N1).

Trụ sở chính: số B L, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Bùi Thị Thanh H - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu C - Chức danh: Trưởng phòng xử lý nợ M – Trung tâm xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Q.

Địa chỉ: Tòa nhà A, số A N, phường V, quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hữu C là:

1.1. Ông Võ Hoàng N, chức vụ: chuyên viên xử lý nợ -TT xử lý nợ.

Địa chỉ: số C H, phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

1.2. Ông Trần Hoàng V, chức vụ chuyên viên xử lý nợ -TT xử lý nợ.

Địa chỉ: A N, phường G, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* 1. Anh **Huỳnh Thanh T**, sinh năm: 1983.

2. Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1986.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị L là anh Huỳnh Thanh T, sinh năm: 1983 (theo văn bản ủy quyền ngày 10/01/2025).

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Q1 tiền vốn là 2.515.219.999đ (Hai tỷ năm trăm mười lăm triệu hai trăm mười chín nghìn chín trăm chín mươi chín đồng) và tiền lãi tính đến ngày 02/4/2025 là 1.321.066.991đ (Một tỷ ba trăm hai mươi một triệu không trăm sáu mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi một đồng). Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 3.836.286.990đ (Ba tỷ tám trăm ba mươi sáu triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm chín mươi đồng).

Kể từ ngày 03/4/2025 anh Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 064/22/HĐCV - 9383 ngày 29/03/2022 theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 01/KUNN/064/22/HĐCV-9383 ngày 29/3/2022 cho đến khi anh Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị L trả hết số tiền nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

Trường hợp anh Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền vốn vay còn nợ, lãi trong hạn còn nợ và lãi quá hạn còn nợ cho Ngân hàng TMCP Q thì Ngân hàng TMCP Q được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, bán đấu giá tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 064/22/HĐTC-9383 ngày 29/3/2022 để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Q.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là: 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng). Anh Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng TMCP Q đã nộp tạm ứng số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) nên anh Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ liên đới trả lại cho Ngân hàng TMCP Q1 tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp toàn bộ án phí nên anh Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ liên đới nộp số tiền là 54.363.000đ (Năm mươi bốn triệu ba trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

+ Ngân hàng TMCP Q không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Q1 tiền tạm ứng án phí là 46.172.000đ (Bốn mươi sáu triệu một trăm bảy

mười hai nghìn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0009723 ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ngô Thị Quyên